

Số: /KH-UBND

Trần Liễu, ngày 29 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
**Ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước
phường Trần Liễu 6 tháng cuối năm 2025**

Thực hiện kế hoạch số 215 KH- UBND ngày 25/8/2025 của UBND thành phố Hải Phòng.

Thực hiện chủ trương hợp nhất tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Phòng thành thành phố Hải Phòng trực thuộc Trung ương từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, nhằm thống nhất công tác chỉ đạo, điều hành và triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số trên toàn thành phố,

Ủy ban nhân dân phường Trần Liễu thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và Chuyển đổi số (CDS) trong hoạt động của cơ quan nhà nước, áp dụng cho 6 tháng cuối năm 2025 như sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025.

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia xác định tầm nhìn đến năm 2045.

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030.

- Quyết định số 292/QĐ-BKHCN ngày 25/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ số Việt Nam, phiên bản phủ 4.0

- Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 quy định quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Văn bản số 3816/BTTTT-CĐSQG ngày 14/9/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025.

- Các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch về chuyển đổi số của Tỉnh ủy Hải Dương (cũ) và Thành ủy Hải Phòng (cũ) giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, gồm: Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/3/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương và Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng.

- Các Kế hoạch, Kiến trúc Chính quyền điện tử, Chiến lược dữ liệu đã được UBND tỉnh Hải Dương (cũ) và UBND thành phố Hải Phòng (cũ) ban hành.

- Kế hoạch số 4570/KH-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Hải Dương (cũ) và Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 18/02/2025 của UBND thành phố Hải Phòng (cũ).

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và phát huy chuyển đổi số để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước. Tập trung nguồn lực để hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng trong các nghị quyết về chuyển đổi số, tạo nền tảng vững chắc để tăng tốc trong giai đoạn mới. Nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đáp ứng tốt nhất nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh.

2. Mục tiêu cụ thể đến hết năm 2025

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- 50% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến toàn trình.

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng đạt: 80%. (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% báo cáo định kỳ về chỉ tiêu kinh tế - xã hội được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của thành phố, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa theo quy định.

- Tỷ lệ mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 90%.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số.

- 100% hệ thống thông tin của phường Trần Liễu từ cấp độ 3 trở lên được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Hạ tầng số

- Nâng cấp mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng nội bộ và trang thiết bị CNTT cho cơ quan đảm bảo đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và triển khai Đề án 06

2. Phát triển Chính quyền số

Ứng dụng trong nội bộ cơ quan nhà nước:

- Duy trì và phát triển Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, đảm bảo trên 90% văn bản được ký số và xử lý trên môi trường mạng (trừ văn bản mật).

Duy trì, phát triển Cổng thông tin điện tử liên thông 2 cấp. Duy trì, vận hành hệ thống thư điện tử, triển khai chữ ký số trên nền tảng di động. Xây dựng ứng dụng thông minh trong các lĩnh vực chuyên ngành.

- Tăng cường áp dụng trợ lý ảo (AI) hỗ trợ công chức, viên chức nâng cao hiệu quả công việc và năng suất lao động; ứng dụng AI để tự động hóa việc kiểm tra, rà soát văn bản.

- Tiếp tục tổ chức khai thác sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung đã được đầu tư và triển khai. Tổ chức rà soát, đánh giá và bổ sung, hoàn thiện chức năng các phần mềm trên cơ sở nhu cầu sử dụng thực tế tại các cơ quan, đơn vị; kết hợp nghiên cứu, triển khai các giải pháp kỹ thuật mới nhằm nâng cấp các phần mềm ngày càng hoàn thiện, tạo thuận lợi hơn trong thao tác, xử lý.

- Tiếp tục phối hợp với Sở Khoa học công nghệ thành phố cấp và hướng dẫn sử dụng chứng thư số chuyên dùng theo lộ trình để bảo đảm việc trao đổi, lưu trữ và xử lý văn bản điện tử trong cơ quan nhà nước theo quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ.

- Duy trì, nâng cấp, mở rộng, ứng dụng các phần mềm nghiệp vụ phục vụ quản lý, xử lý công việc chuyên môn trên tất cả các lĩnh vực, bảo đảm công tác quản lý của cơ quan chuyên môn và đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền điện tử của phường.

Phục vụ người dân và doanh nghiệp:

- Thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình cung cấp thông tin trên các cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị; bổ sung các chuyên mục, cập nhật thông tin đúng thời gian quy định.

- Triển khai hoàn thành các nhiệm vụ: Rà soát, bổ sung danh mục thủ tục hành chính trực tuyến toàn trình; rà soát, nâng cấp trang thiết bị của Trung tâm phục vụ hành chính công; kết nối với Cơ sở dữ liệu về dân cư, đăng ký kinh doanh để hỗ trợ xác thực thông tin người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục hoàn thiện, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng “biểu mẫu điện tử”, “hồ sơ điện tử” để nộp hồ sơ trực tuyến qua mạng khi đăng ký thực hiện thủ tục hành chính toàn trình; đa dạng hóa các kênh giao tiếp, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến; triển khai đồng bộ các giải pháp, cơ chế

chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức để tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, bảo đảm đạt chỉ tiêu đề ra.

- Triển khai sử dụng có hiệu quả kênh thông tin tiếp nhận ý kiến khách hàng trong cung cấp, giải quyết thủ tục hành chính; mở rộng danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Phát triển ứng dụng công dân số (Smart Hai Phong) với nhiều tiện ích thiết thực.

3. Phát triển dữ liệu số

Đầu tư mới các hệ thống thông tin tại các phòng, ban, ngành, đơn vị bảo đảm đồng bộ, thống nhất với các hệ thống thông tin, CSDL do các sở, ngành triển khai.

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, tài liệu chuyên ngành, hình thành các cơ sở dữ liệu cốt lõi về đất đai, dân cư, doanh nghiệp, xây dựng, nông nghiệp...

4. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng

- Triển khai mô hình bảo đảm an toàn thông tin "4 lớp" một cách thực chất, hiệu quả; 100% hệ thống thông tin được giám sát và bảo vệ chuyên nghiệp.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch triển khai thi hành Luật An toàn thông tin mạng; tổ chức thực hiện tốt các quy định đảm bảo an toàn thông tin số trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn phường; chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin nhằm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Tiếp tục phối hợp với Sở Khoa học công nghệ thành phố cấp và sử dụng chứng thư số chuyên dùng theo lộ trình để bảo đảm việc trao đổi, lưu trữ và xử lý văn bản điện tử trong cơ quan nhà nước. Mở rộng triển khai dịch vụ chứng thực chữ ký số trong xác thực văn bản điện tử cho các hệ thống thông tin, thiết bị di động để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan nhà nước theo lộ trình của Chính phủ.

- Các cơ quan, đơn vị tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động nội bộ của đơn vị; thực hiện quản lý chặt chẽ việc sử dụng các thiết bị, phương tiện kỹ thuật số có tính năng lưu trữ, trao đổi thông tin để phòng ngừa lộ, lọt thông tin qua mạng; kiểm tra an ninh và an toàn thông tin các thiết bị, phần mềm hệ thống, phần mềm thương mại, phần mềm ứng dụng và các công cụ khác trước khi đưa vào sử dụng; các thiết bị, phần mềm do tổ chức, cá nhân nước ngoài tặng hoặc tài trợ phải được kiểm định an toàn trước khi sử dụng.

- Tăng cường phối hợp với các lực lượng Công an, Quân đội để sẵn sàng, chủ động phòng ngừa và xử lý các tình huống phát sinh trong lĩnh vực an toàn, an ninh thông tin. Bảo đảm an toàn, an ninh các hệ thống thông tin trọng yếu của thị xã.

- Sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ của thành phố Hải Phòng (@haiphong.gov.vn) hoặc hệ thống thư công vụ khác do các cơ quan Trung ương

triển khai sử dụng tại địa phương; không được sử dụng các hệ thống thư điện tử công cộng để thực hiện hoạt động công vụ.

5. Đào tạo, tuyên truyền và phát triển nguồn nhân lực

- Phối hợp với sở Khoa học và Công nghệ tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số cho cán bộ chuyên trách, phụ trách công nghệ thông tin, cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị nhằm thực hiện tốt việc vận hành, khai thác các ứng dụng, tiện ích về chuyển đổi số.

- Chú trọng các chương trình đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, giải quyết dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Xem xét, cử cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị tham gia học thêm văn bằng 2 chuyên ngành công nghệ thông tin và viễn thông phù hợp với vị trí việc làm.

- Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Đẩy mạnh, đổi mới công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

IV. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI

1. Giải pháp về môi trường, chính sách

- Xây dựng các văn bản tổ chức thực hiện và hướng dẫn thi hành để cụ thể hóa các văn bản của Đảng, Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của thành phố về công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Hoàn thiện hệ thống pháp lý, xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo nhằm tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của phường.

- Rà soát, cập nhật, hoàn thiện các quy định, quy chế về hệ thống thông tin dùng chung, về an toàn thông tin, trao đổi văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số, các quy định về cập nhật CSDL, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC,...

- Hoàn thiện cơ chế về tài chính và đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư cho các chương trình, kế hoạch, dự án ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, đào tạo nhân lực công nghệ thông tin.

- Tạo điều kiện, thu hút các công ty, doanh nghiệp tham gia hoạt động thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước, đặc biệt là thu hút, đãi ngộ và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao làm công tác CNTT và chuyển đổi số.

2. Giải pháp về tài chính

- Ngân sách địa phương đảm bảo cho các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước 6 tháng cuối năm 2025, được cân đối phù hợp quy định của Luật Ngân sách nhà nước, trong đó bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên hợp lý để duy trì hoạt động ổn định cho các hệ thống thông tin đã được đầu tư.

- Các nguồn vốn cấp cho hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số 6 tháng cuối năm 2025, dự kiến:

- Nguồn vốn sự nghiệp: Duy trì các hệ thống thông tin đã có, mua sắm dự phòng, thay thế các thiết bị công nghệ thông tin, mua sắm các phần mềm thương mại; thực hiện công tác đảm bảo an toàn thông tin; đào tạo chuyển giao công nghệ; thuê các dịch vụ công nghệ thông tin; phát triển các hệ thống thông tin có quy mô nhỏ và các nhiệm vụ cải cách hành chính,

- Kêu gọi nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách thành phố, Trung ương qua các chương trình, dự án triển khai theo ngành dọc từ Trung ương đến địa phương; các chương trình mục tiêu quốc gia; các chương trình, dự án khác.

3. Giải pháp về triển khai và tổ chức

- Xây dựng và phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

- Tăng cường vai trò người đứng đầu các cơ quan nhà nước; phát huy tối đa vai trò quản lý nhà nước, tổ chức triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; đặc biệt phường phải đảm bảo về số lượng và cơ cấu trình độ cán bộ công chức để đáp ứng yêu cầu triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước và cải cách hành chính tại phường.

- Kết hợp chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số với công tác quản lý, điều hành của lãnh đạo các cấp và hoạt động cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị; gắn việc đánh giá hiệu quả công tác quản lý, công tác cải cách hành chính với hiệu quả triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

- Các hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số được thông qua phải đảm bảo xem xét về sự đồng bộ các điều kiện: Con người, chính sách pháp lý, tài chính, giải pháp công nghệ, mục tiêu và hiệu quả sử dụng; đáp ứng các yêu cầu về kế thừa các hệ thống thông tin đã có; đảm bảo về an toàn, an ninh thông tin và các yêu cầu kỹ thuật về kết nối ứng dụng, cơ sở dữ liệu; phù hợp với các CSDL, hệ thống thông tin đã được Bộ, ngành, thành phố đầu tư và triển khai.

- Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực công nghệ thông tin phục vụ việc triển khai, quản lý, vận hành và khai thác sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin đã được đầu tư.

- Thường xuyên tổ chức giám sát, kiểm tra, đánh giá tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị; gắn ứng dụng công nghệ thông tin với chỉ tiêu thi đua, khen thưởng của đơn vị và thủ trưởng cơ quan.

- Tăng cường triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, trách nhiệm xử lý dịch vụ công trực tuyến của cán bộ, công chức, viên chức và xây dựng các cơ chế chính sách nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

4. Giải pháp về hợp tác và công nghệ

- Xây dựng các chương trình phối hợp giữa cơ quan để gắn kết hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số với công tác cải cách hành chính; phối hợp xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai các hệ thống thông tin đã được đầu tư phục vụ hiện đại hóa hành chính.

- Thực hiện chuẩn hóa quy trình, thủ tục hành chính; duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 phục vụ công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.

- Đánh giá hiệu quả triển khai, áp dụng các sáng kiến, giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin đạt giải cao tại các cuộc thi mô hình, sáng kiến cải cách hành chính của thành phố, phường làm cơ sở cho việc tổ chức, triển khai nhân rộng các sản phẩm mang lại hiệu quả cao.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách nhà nước (nguồn vốn đầu tư phát triển, nguồn kinh phí sự nghiệp) và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

- Kinh phí chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án cụ thể sẽ được xác định và phê duyệt theo quy định hiện hành về quản lý ngân sách và đầu tư.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng văn hóa xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND phường chỉ đạo tổ chức thực hiện Kế hoạch, Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công nghệ thông tin và chuyển đổi số trên địa bàn phường.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch, kịp thời báo cáo UBND phường xử lý, tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai.

- Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội

nhập quốc tế.

- Theo dõi việc tổ chức thực hiện, tổng hợp tình hình để kịp thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân phường giải quyết các vướng mắc phát sinh.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành xây dựng các chương trình phối hợp giữa các cơ quan để gắn kết hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số với công tác cải cách hành chính; xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc phường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai các hệ thống thông tin. -

Tham mưu phương án bổ sung hoàn thiện cơ cấu bộ máy quản lý nhà nước về công nghệ thông tin và chuyển đổi số, đảm bảo về số lượng và cơ cấu trình độ chuyên môn để đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý nhà nước và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tham mưu các chính sách ưu đãi, thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin có trình độ cao đáp ứng nhu cầu công việc về công tác tại phường; cơ chế chính sách đãi ngộ, đào tạo nâng cao và sử dụng đội ngũ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá thi đua khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, trong đó có kết hợp lồng ghép các nội dung đánh giá xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu bố trí vốn đầu tư phát triển từ ngân sách phường năm 2025 và các nguồn ngân sách khác (nếu có) cho các dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách, thẩm định, tham mưu bố trí kinh phí năm 2025 để thực hiện Kế hoạch *(trong đó bao gồm kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị)*.

3 Công an phường:

Chủ trì tham mưu bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao. Phối hợp chặt chẽ trong việc kết nối, xác thực và bảo đảm an toàn, an ninh cho việc khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

4. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông; Cổng Thông tin điện tử phường.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về công nghệ thông tin và chuyển đổi số; tăng cường thời lượng tuyên truyền, phổ biến các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trên trang thông tin điện tử của phường, trang Fanpage, hệ thống đài truyền thanh của phường để lan tỏa đến nhân dân.

5 . Các ban ngành và các tổ dân phố.

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch tại đơn vị mình.

- Chủ động bố trí nguồn lực, triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao, đảm bảo đạt được các mục tiêu đề ra. Ngoài các nhiệm vụ được phê duyệt tại Kế hoạch này, Các ban ngành và các tổ dân phố chủ động triển khai các nhiệm vụ sử dụng nguồn vốn của Trung ương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng để phổ cập kỹ năng số, hỗ trợ người dân sử dụng các dịch vụ số.

- Thực hiện chế độ báo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND phường qua phòng VHXXH) để báo cáo và đề tổng hợp.

Ủy ban nhân dân phường Trần Liễu xây dựng kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số phường Trần Liễu thành phố Hải Phòng 6 tháng cuối năm 2025, đề nghị Các ban ngành, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên

-Lưu VT, VHXXH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Kha

PHỤ LỤC

Danh mục nhiệm vụ, dự án công nghệ thông tin và chuyển đổi 6 tháng cuối năm 2025
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2025 của UBND phường Trần Liễu)

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Phân công thực hiện	
			Chủ trì	Phối hợp
I	Xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin			
1	Mua sắm bổ sung trang thiết bị máy tính, máy in, máy scan	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử	Văn phòng HĐND-UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan,
2	Triển khai hệ thống phòng họp không giấy	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử	Văn phòng HĐND-UBND phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan,
3	Nâng cấp hệ thống màn hình tại phòng họp trực tuyến điểm cầu trung tâm UBND phường	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử	Văn phòng HĐND-UBND phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan
II	Ứng dụng công nghệ thông tin			
1	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, nâng cao hiệu quả hoạt động trong công tác quản lý và điều hành. Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị liên quan,
2	Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Nâng cao hiệu quả hoạt động trong công tác quản lý và điều	VP HĐND-UBND phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan,

		hành		
3	Hệ thống thư điện tử công vụ	Nâng cao hiệu quả trong hoạt động chỉ đạo, điều hành	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị liên quan,
4	Hệ thống một cửa điện tử	Nâng cao chất lượng của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan,
5	Chữ ký số	Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị liên quan,
6	Các ứng dụng di động cung cấp thông tin y tế cho người dân trên địa bàn phường; thống hồ sơ sức khỏe điện tử	Nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý sức khỏe của người dân;	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị liên quan,
7	Các ứng dụng di động cung cấp các tiện ích, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn	Nâng cao chất lượng, hiệu quả của dịch vụ công trực tuyến	Trung tâm phục vụ hành chính công phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan,
8	Các phần mềm chuyên ngành, hệ thống thông minh khác	Nâng cao năng lực trong hoạt động quản lý và điều hành	Các cơ quan, đơn vị	
III	Tập huấn nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin cho CBCC và hướng dẫn, giới thiệu cho người dân sử dụng và khai thác tiện ích chính quyền điện tử			
1	Tập huấn nâng cao trình độ ứng dụng, sử dụng công nghệ thông tin của cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý và công chức, viên chức các cấp	Nâng cao năng lực trong hoạt động quản lý và điều hành	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị liên quan,
2	Xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn về công nghệ thông tin	Đào tạo nguồn nhân lực	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị liên quan,
3	Tổ chức tham quan, khảo sát một số địa phương để trao đổi, học tập kinh nghiệm về	Học tập, ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giải quyết	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị liên quan,

	việc ứng dụng công nghệ thông tin và triển khai hệ thống chính quyền điện tử, sơ kết, tổng kết	công việc		
4	Quảng bá, truyền thông sâu rộng đến người dân và doanh nghiệp về việc triển khai chính quyền điện tử của phường	Tuyên truyền ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trên địa bàn phường	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan,